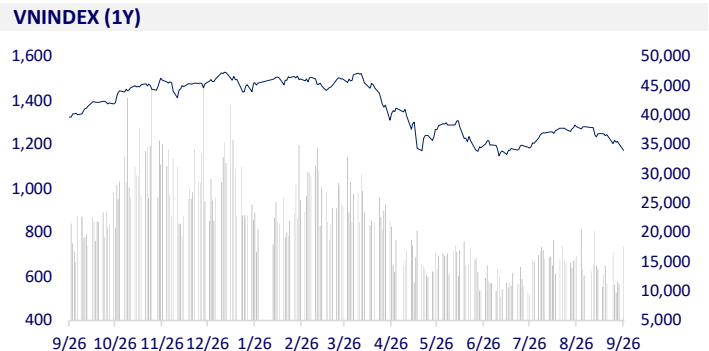
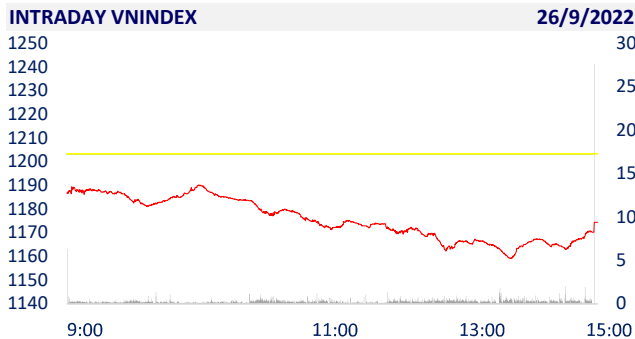
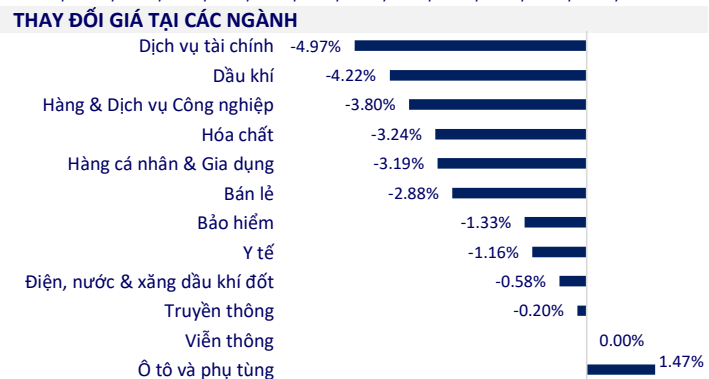


TTCK VIỆT NAM	1D	YTD
VN-INDEX	1,174.35 -2.40%	-21.62%
VN30	1,187.22 -2.32%	-22.69%
HNX	255.68 -3.31%	-46.06%
UPCOM	86.68 -2.16%	-23.07%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-555.11	
Tổng GTGD (tỷ)	20,089.27	51.92%
		-35.35%

VN-Index tiếp đà điều chỉnh, hàng loạt cổ phiếu vốn hoá lớn bị bán mạnh trong phiên hôm nay. Có tới 27/30 mã giảm điểm trong rổ VN30, trong đó có đến 16 mã giảm sâu dưới 2%. Duy chỉ có VIB và GAS ghi nhận sắc xanh khoảng 1%, song mức độ đóng góp cho thị trường không quá đáng kể. Tính chung trên toàn thị trường, có tới 874 mã cổ phiếu giảm điểm, trong đó có tới 72 mã giảm hết biên độ.



ETF & PHÁI SINH	1D	YTD
E1VFN30	20,270 -2.64%	-21.53%
FUEMAV30	14,000 -2.71%	-22.61%
FUESSV30	14,640 -17.80%	-22.95%
FUESSV50	19,750 -0.75%	-13.76%
FUESSVFL	15,410 -3.26%	-31.45%
FUEVFN30	25,160 -2.10%	-10.30%
FUEVN100	15,480 -1.78%	-27.93%
VN30F2303	1,189.00 -2.03%	
VN30F2212	1,190.00 -1.35%	
VN30F2211	1,183.90 -1.70%	
VN30F2210	1,192.00 -1.49%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI	1D	YTD
Nikkei	26,431.55 -0.54%	-8.20%
Shanghai	3,051.23 -1.20%	-16.17%
Kospi	2,220.94 -3.02%	-25.41%
Hang Seng	17,855.14 -0.44%	-23.69%
STI (Singapore)	3,181.97 -1.55%	1.87%
SET (Thái Lan)	1,621.25 -0.74%	-2.19%
Dầu thô (\$/thùng)	78.42 -0.81%	2.51%
Vàng (\$/ounce)	1,649.15 0.28%	-9.43%

Chứng khoán châu Á tiếp tục giảm mạnh do tâm lý tiêu cực vẫn đè nặng lên thị trường. Tại Nhật Bản, chỉ số Nikkei 225 giảm 0.54% xuống 26.431,55 điểm. Tại Hàn Quốc, chỉ số Kospi giảm 3,02% xuống 2.220,94 điểm. Chỉ số Hang Seng của Hồng Kông mất 0,44% trong giờ giao dịch cuối cùng.

KINH TẾ VĨ MÔ	1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	4.89% 21	408
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60% 0	0
TPCP - 5 năm	4.03% 15	302
TPCP - 10 năm	4.36% 12	236
USD/VND	23,861 0.03%	4.01%
EUR/VND	23,609 -0.32%	-10.80%
CNY/VND	3,381 -0.47%	-7.57%

Phản ứng đáng chú ý trong phiên đầu tiên thị trường trong nước đón quyết định tăng lãi suất của Fed đó là tỷ giá liên ngân hàng đóng cửa tăng 43 đồng so với phiên cuối tuần trước đó, tại mức 23.712 VND/USD, cao hơn khá nhiều so với mức giá bán giao ngay của Ngân hàng Nhà nước. Sang sáng ngày 26/9, tỷ giá trung tâm tiếp tục tăng 10 đồng so với phiên liền trước, lên mức 23.334 VND/USD. Đây là phiên tăng thứ ba liên tiếp của tỷ giá trung tâm.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
DNC	9/26/2022	9/27/2022	10/14/2022	Tiền mặt		1,000
DQC	9/27/2022	9/28/2022	10/14/2022	Tiền mặt		500
LGC	9/29/2022	9/30/2022	10/31/2022	Tiền mặt		400
CNG	9/29/2022	9/30/2022	10/20/2022	Tiền mặt		1,000
WTC	9/29/2022	9/30/2022	10/12/2022	Tiền mặt		1,000
SPC	9/30/2022	10/3/2022	10/26/2022	Tiền mặt		1,000
SZE	9/30/2022	10/3/2022	10/21/2022	Tiền mặt		800
SNZ	10/4/2022	10/5/2022	10/26/2022	Tiền mặt		1,000

TIN TỨC CHỌN LỌC

Giải ngân vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục tăng mạnh, 9 tháng đạt 15,4 tỷ USD

8 tháng năm 2022, kim ngạch nhập khẩu ô tô đạt 2,25 tỷ USD

9 tháng, giải ngân vốn đầu tư công cao hơn cùng kỳ hơn 34.597 tỷ đồng

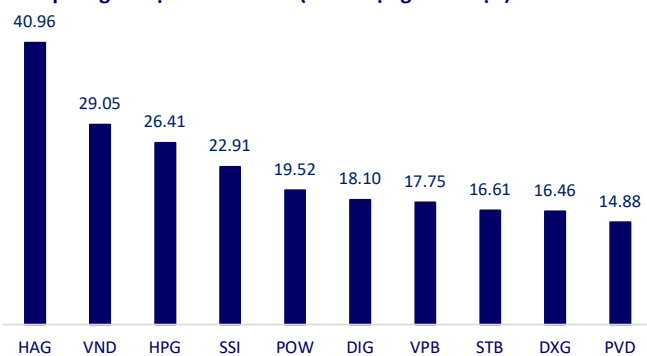
Bảng Anh mất giá kỷ lục, hướng tới ngang giá với USD

Trung Quốc thành lập quỹ 4,2 tỷ USD để mua bất động sản

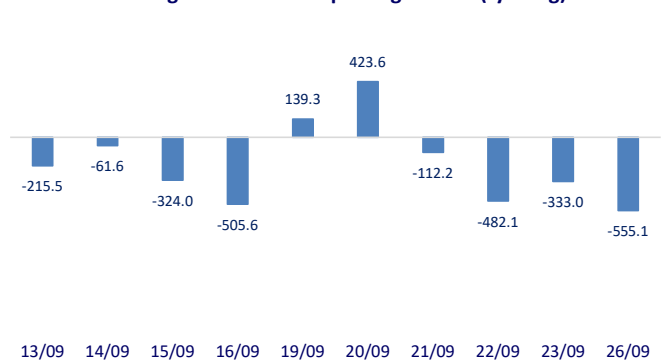
Đồng won mất giá kỷ lục kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2009

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	75,000	-1.19%	-4.82%	1,961,200	2,257,600	Ngoại trừ EIB, toàn bộ cổ phiếu ngân hàng đều đã giảm so với thời điểm đầu năm, nhiều cái tên còn mất hàng chục %. Vốn hóa thị trường toàn ngành "bốc hơi" 363.744 tỷ đồng (~15,6 tỷ USD) xuống dưới 1,54 triệu tỷ đồng, thấp hơn cả thời điểm VN-Index chạm đáy (1.150 điểm) ngày 6/7/2022. CTG, VPB, VIB, TPB đều đã mất hơn 1 tỷ USD vốn hóa từ đầu năm, đặc biệt TCB còn bị "thổi bay" gần 2,4 tỷ USD. Trong phiên cuối tuần qua, các trụ cột ngành ngân hàng như VCB, BID, CTG, VPB, TCB, MBB,... đều chìm trong sắc đỏ, trở thành gánh nặng chủ yếu đè lên chỉ số. Hầu hết, các cổ phiếu trên đều đã xuống vùng thấp nhất kể từ đầu tháng 8/2022
BID	33,400	-3.88%	-2.34%	3,603,200	3,693,200	
CTG	23,500	-6.00%	-7.84%	9,677,800	9,772,300	
TCB	33,250	-2.78%	-5.14%	7,581,500	7,243,100	
VPB	27,600	-4.00%	-7.69%	25,094,600	26,290,900	
MBB	20,100	-4.29%	-4.29%	17,157,400	17,010,600	
HDB	23,450	-3.50%	-4.29%	3,738,400	4,241,500	
TPB	24,900	-0.60%	-0.40%	2,517,400	2,797,000	
STB	20,500	-4.43%	-5.09%	26,891,700	24,240,300	
VIB	22,550	1.12%	2.27%	4,802,500	4,235,600	
ACB	22,200	-1.77%	-2.84%	7,746,900	6,873,000	
NVL	84,500	0.00%	-0.59%	4,683,700	4,639,900	Dòng tiền bất động sản có xu hướng trở lại khu vực phía Nam. Mức độ quan tâm đến BĐS tại TP. Hồ Chí Minh trong 8T/2022 tăng 17% so với cùng kỳ 2021, trong khi chỉ số này của Hà Nội là 4%
KDH	29,600	-5.43%	-12.04%	7,414,400	8,907,000	
PDR	50,400	-0.79%	-1.18%	1,973,300	2,216,600	
GAS	113,600	0.98%	5.19%	979,500	1,638,300	Phiên hôm nay giá dầu Brent kỳ hạn cho đợt thanh toán tháng 11 có lúc giảm 1,57% xuống 84,8 USD/thùng do lo ngại ảnh hưởng suy thoái khi các ngân hàng trên toàn thế giới tăng lãi suất
POW	12,800	-4.48%	-5.19%	32,339,400	32,698,400	
PLX	36,100	-2.96%	-5.00%	2,617,500	2,415,600	
VIC	62,000	-0.96%	-1.43%	1,767,100	2,042,100	VIC: Nhà máy sản xuất Pin Lithium với tổng mức đầu tư hơn 6.329 tỷ đồng của Vingroup đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Vũng Áng, dự kiến sẽ hoàn thành xây dựng vào quý IV/2023
VHM	55,900	-2.27%	-4.28%	3,695,700	3,939,600	
VRE	26,650	-6.49%	-8.42%	2,701,200	3,440,500	
VNM	74,000	-3.52%	-1.60%	4,372,400	5,817,700	VIC: Theo thông tin từ Cục Hàng không Việt Nam, trong tháng 9/2022, sản lượng vận chuyển hành khách của các hãng hàng không Việt Nam đạt 4,2 triệu lượt khách, giảm 14% so với tháng 8/2022 nhưng tăng 19,6% so với tháng 9/2021. Vietjet Air thực hiện 76.513 chuyến bay, tỷ lệ đúng giờ là 84,8%, giảm 8,1 điểm so với cùng kỳ; 162 chuyến bay bị hủy chiếm tỷ lệ 0,2%, giảm 0,57 điểm so với cùng kỳ
MSN	107,700	-0.83%	-4.27%	909,200	1,039,300	
SAB	185,000	-1.07%	-0.16%	191,200	227,400	
BVH	110,100	-2.39%	-4.26%	660,900	859,800	
VJC	110,100	-2.39%	-4.26%	660,900	859,800	
FPT	81,500	-1.09%	-1.93%	3,128,800	2,946,200	
MWG	68,000	-2.02%	-3.55%	7,565,600	8,043,400	
GVR	23,000	-1.50%	0.44%	3,472,000	3,248,900	
SSI	19,500	-5.57%	-2.01%	35,760,300	36,949,200	
HPG	22,400	-1.32%	-1.10%	37,959,800	38,396,200	

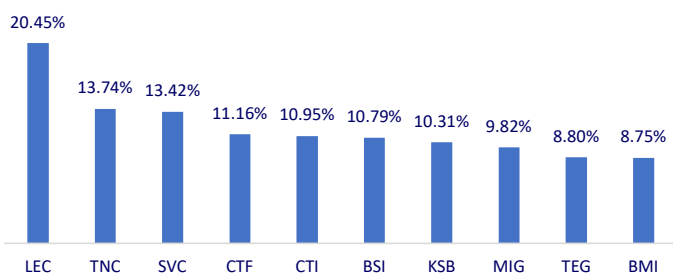
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

